

SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT LÊ VĂN THIÊM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện công tác công khai trong trường học;

Trường THPT Lê Văn Thiêm báo cáo thường niên năm học 2025-2026 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

Điều 4. Thông tin chung về cơ sở giáo dục

1. Tên đơn vị: Trường THPT Lê Văn Thiêm

2. Địa chỉ: Số 44 – Phố Ô Cách – Phường Việt Hưng – TP Hà Nội

Điện thoại: 0243 6526 110

Email: c3levanthiem@hanoiedu.vn

Website: <http://thpt-levanthiem.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp:

Loại hình: Tư thục

4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

* **Sứ mệnh:** Xây dựng nhà trường trở thành nơi học tập và rèn luyện có nề nếp tốt, kỷ cương nghiêm, thực chất trong đánh giá kết quả giáo dục và ngày càng nâng cao. Mỗi học sinh đều có cơ hội được khai phóng, phát triển tối đa năng lực của bản thân. Ở đó học sinh không chỉ được trang bị kiến thức mà còn được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế, định hướng nghề nghiệp, nhằm phát huy kỹ năng, tư duy sáng tạo để các em trở thành những công dân toàn cầu, hội nhập quốc tế.

* **Tầm nhìn:** Xây dựng trường học thân thiện - dân chủ - kỷ cương - hạnh phúc, có chất lượng cao của thành phố Hà Nội. Đào tạo được những công dân phát triển toàn diện 5 năng lực phẩm chất, 10 năng lực cốt lõi theo yêu cầu của chương trình GDPT mới: Mạnh về thể chất - phong phú về tâm hồn - vững vàng về tri thức - bản lĩnh trong ý chí, thích ứng trước những thay đổi trong bối cảnh toàn cầu hóa và công nghệ số phù hợp xu thế hiện nay.

Phương châm giáo dục và đào tạo của trường:

“Kỷ cương nghiêm - Chất lượng thực - Hiệu quả cao

Trường học thân thiện, hạnh phúc”

*** Mục tiêu:**

Giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện hoàn cảnh bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia ngay vào cuộc sống lao động, thích nghi được trước những tác động của bối cảnh kinh tế, xã hội, sự tiến bộ của khoa học và công nghệ, hội nhập quốc tế.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường THPT Lê Văn Thiêm thành lập từ năm 1997 với tên gọi là trường Phổ thông trung học Dân lập Lê Văn Thiêm. Đến năm 2010 trường được ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ra quyết định được chuyển đổi từ loại hình trường dân lập sang loại hình trường tư thục và đổi tên thành: Trường Trung học phổ thông Lê Văn Thiêm. Với bề dày truyền thống 28 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã được các cấp quản lý giáo dục, các bậc phụ huynh, học sinh và dư luận xã hội đánh giá là một cơ sở giáo dục đào tạo có uy tín - chất lượng cao của thành phố Hà Nội.

6. Người đại diện pháp luật :

Ông : Nguyễn Công Sở - Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Số 44 – Phố Ô Cách – Phường Việt Hưng – Thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 0932.255.155

Email: nguyencongso@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

Quyết định thành lập: Số 2410/QĐ - UBND ngày 21/06/1997 của ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Quyết định chuyển đổi từ loại hình trường dân lập sang loại hình tư thục số 5680/QĐ-UB ngày 15/11/2010;

Quyết định số 1323/QĐ-SGD&ĐT ngày 31/8/2022 về việc công nhận Hội đồng trường và Chủ tịch Hội đồng trường Trường THPT Lê Văn Thiêm.

Quyết định số 139/QĐ-SGD&ĐT ngày 24/01/2022 về việc công nhận lại Hiệu trưởng Trường THPT Lê Văn Thiêm;

Quyết định số 1794/QĐ-SGD&ĐT ngày 08/11/2022 về việc công nhận lại Phó Hiệu trưởng Trường THPT Lê Văn Thiêm;

Quyết định số 01/QĐ-HĐTVGV-LVT ngày 20/3/2026 về quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Lê Văn Thiêm;

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

Điều 8. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục phổ thông

* Cán bộ quản lý

+ Hiệu trưởng: 01 - Trình độ trên đại học: 01

+ Phó hiệu trưởng: 01 - Trình độ đại học: 01;

* Tổng số giáo viên: 71 người

+ Trình độ giáo viên đại học: 45 người; trên đại học: 26 người.

+ Giáo viên cơ hữu: 53 người, chiếm 74.65 %.

+ Giáo viên thỉnh giảng (có hợp đồng thỉnh giảng): 18 người, chiếm 25.35 %.

* Tổng số nhân viên: 16 (cơ hữu: 14 người, chiếm 87.5%), trong đó:

+ Bộ phận hành chính: 16 người.

+ Cán bộ thí nghiệm: 1 người kiêm nhiệm.

+ Cán bộ thư viện: 1 người kiêm nhiệm.

+ Nhân viên y tế: 1 người kiêm nhiệm.

+ Nhân viên kế toán: 2 người.

TT	Giáo viên môn	Tổng số	Chia ra		Chia theo trình độ đào tạo			
			Cơ hữu	Thỉnh giảng	Đại học	Thạc sỹ	Tiến sỹ	Khác
1	Ngữ văn	12	12	0	10	2		
2	Lịch sử	3	1	2	1	2		
3	Địa lý	3	2	1	2	1		
4	GDKT&PL	3	2	1	2	1		
5	Tiếng Anh	14	13	1	12	2		
6	N.ngữ khác	1	0	1	1	0		
7	Toán học	10	10	0	3	7		
8	Vật lý	5	5	0	3	2		
9	Hóa học	4	3	1	2	2		
10	Sinh học	2	2	0	1	0	1	
12	Tin học	7	1	6	1	4	2	
13	GD thể chất	5	0	5	5	0		
14	GD quốc phòng	1	1	0	1	0		

15	HĐTN	1	1	0	1	0		
	Tổng cộng	71	53	18	45	23	3	
	Tỷ lệ %		74.65	25.35	63.38	32.39	4.23	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Tổng diện tích đất: 1273.2m², Điểm trường: 01;
- Tổng diện tích sử dụng: 2173.2 m²
- Tổng diện tích sân chơi: 900 m²

Phòng học văn hóa:

Phòng học	Tổng số	Chia ra		
		Kiên cố	Cấp 4	Tạm
Phòng học văn hóa	25	25	0	0

Phòng bộ môn (thực hành, thí nghiệm, chức năng):

Phòng bộ môn	Tổng số	Diện tích	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn (ghi rõ nội dung chưa đạt)
1- Vật lý	1	30m ²		
Phòng chuẩn bị TH				
2- Hóa học				
Phòng chuẩn bị TH				
3- Sinh học				
Phòng chuẩn bị TH				
4- Công nghệ				
Phòng chuẩn bị TH	1	30 m ²		
5- Ngoại ngữ				
6- Tin học	1	50 m ²		
7- Phòng đa năng	1	50 m ²		
8- Thư viện	1	40 m ²		
Số lượng sách, tài liệu tham khảo	3000 cuốn	40 m ²	x	x
9- Nhà thể chất	Thuê TT VHTDTT Long Biên để học thể chất (Hợp đồng kèm theo) + Khu thể chất 400m ² tầng 4			
10- Phòng Y tế	1	30m ²		

Phòng QLHS	01	30m ²		
Phòng bảo vệ	01	15m ²		
Sân thể thao	01	300m ²		
Nhà xe giáo viên và học sinh	02	1.230m ²		

Trang thiết bị phục vụ dạy học:

Nội dung	Tổng số	Đang sử dụng	Không sử dụng được
1- Bàn ghế học sinh	782	734	
+ Loại 2 chỗ ngồi	768	720	
+ Loại 3 chỗ ngồi	14	14	
2- Bàn ghế giáo viên	35	32	
3- Bảng	38	35	
<i>Trong đó: Bảng thông minh</i>	01	01	
4- Máy vi tính	55	55	
<i>Chia ra:</i>	45	45	
+ Dùng cho HS			
+ Dùng cho Quản lý	10	10	0
+ Kết nối Internet	100%	100%	0
4- Số máy in	8	8	0
5- Máy chiếu Projecter	37	29	0
6- Máy photocopy	02	02	0
7. Điều hòa	79	77	

Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ GDĐT

TT	Môn học	Đơn vị tính	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Ghi chú
1	Toán học	Bộ	02	01	01	
2	Vật lý	Bộ	02	01	01	
3	Hoá Học	Bộ	3	3	3	
4	Sinh học	Bộ	2	2	2	
5	Địa lý	Tờ	5	5	5	
6	Công nghệ	Cái	4	0	0	Dùng chung
7	Giáo dục công dân	Tờ	8	8	8	Dùng chung
8	Lịch sử	Tờ	10	10	10	Nhiều

9	Tin học	Cái	45	45	45	Dùng chung
10	Văn học	Tờ	2	2	2	
11	Ngoại ngữ	Cái	2	2	2	
12	GD quốc phòng	Cái	6	6	6	
13	GD Thể chất	Cái	8	8	8	

Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

STT	DANH MỤC SÁCH LỚP 10
1	Toán 10, tập 1 (Kết nối)
2	Toán 10, tập 2 (Kết nối)
3	Chuyên đề học tập Toán 10 (Kết nối)
4	Tiếng Anh 10 Global Success - Sách học sinh
5	Bài tập Toán 10, tập 1 (Kết nối)
6	Bài tập Toán 10, tập 2 (Kết nối)
7	Ngữ văn 10, tập 1 (Cánh diều)
8	Ngữ văn 10, tập 2 (Cánh diều)
9	Chuyên đề học tập Ngữ văn 10 (Cánh diều)
10	Lịch sử 10 (Cánh diều)
11	Giáo dục Quốc phòng và An Ninh 10 (Cánh diều)
12	Giáo dục thể chất 10 (Bóng đá) (Cánh diều)
13	Giáo dục thể chất 10 (Bóng rổ) (Cánh diều)
14	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (Cánh diều)
15	Tin học 10 (Kết nối)
16	Hoá học 10 (Cánh diều)
17	Chuyên đề học tập Hóa học 10 (Cánh diều)
18	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Dành cho học sinh Trung học phổ thông - Theo CT GDPT 2018)
19	Bài tập Hóa học 10 (Cánh diều)
20	Sinh học 10 (Cánh diều)
21	Chuyên đề học tập Sinh học 10 (Cánh diều)

22	Vật lý 10 (Kết nối)
23	Bài tập Vật lý 10 (Kết nối)
24	Chuyên đề học tập Vật lý 10 (Kết nối)
25	Địa lí 10 (Cánh diều)
26	Chuyên đề học tập Địa lí 10 (Cánh diều)
27	Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 (Cánh diều)
STT	DANH MỤC SÁCH KHOA LỚP 11
1	Toán 11, tập 1 (Kết nối)
2	Toán 11, tập 2 (Kết nối)
3	Chuyên đề học tập Toán 11 (Kết nối)
4	Tiếng Anh 11 Global Success - Sách học sinh
5	Bài tập Toán 11, tập 1 (Kết nối)
6	Bài tập Toán 11, tập 2 (Kết nối)
7	Ngữ văn 11, tập 1 (Cánh diều)
8	Ngữ văn 11, tập 2 (Cánh diều)
9	Chuyên đề học tập Ngữ văn 11 (Cánh diều)
11	Lịch sử 11 (Cánh diều)
11	Giáo dục Quốc phòng và An Ninh 11 (Cánh diều)
12	Giáo dục thể chất 11 (Bóng đá) (Cánh diều)
13	Giáo dục thể chất 11 (Bóng rổ) (Cánh diều)
14	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 (Cánh diều)
15	Tin học 11 (Kết nối)
16	Hoá học 11 (Cánh diều)
17	Chuyên đề học tập Hóa học 11 (Cánh diều)
18	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Dành cho học sinh Trung học phổ thông - Theo CT GDPT 2018)
19	Bài tập Hóa học 11 (Cánh diều)
20	Sinh học 11 (Cánh diều)
21	Chuyên đề học tập Sinh học 11 (Cánh diều)
22	Vật lý 11 (Kết nối)
23	Bài tập Vật lý 11 (Kết nối)

24	Chuyên đề học tập Vật lý 11 (Kết nối)
25	Địa lí 11 (Cánh diều)
26	Chuyên đề học tập Địa lí 11 (Cánh diều)
27	Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11 (Cánh diều)
STT	DANH MỤC SÁCH KHOA LỚP 12
1	Toán 12, tập 1 (Kết nối)
2	Toán 12, tập 2 (Kết nối)
3	Chuyên đề học tập Toán 12 (Kết nối)
4	Bài tập Toán 12, tập 1 (Kết nối)
5	Bài tập Toán 12, tập 2 (Kết nối)
6	Tiếng Anh 12 Global Success - Sách học sinh
7	Ngữ văn 12, tập 1 (Cánh diều)
8	Ngữ văn 12, tập 2 (Cánh diều)
9	Chuyên đề học tập Ngữ văn 12 (Cánh diều)
11	Lịch sử 12 (Cánh diều)
12	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 (Cánh diều)
12	Giáo dục Quốc phòng và An Ninh 12 (Cánh diều)
13	Giáo dục thể chất 12 - Bóng đá (Cánh diều)
14	Giáo dục thể chất 12 - Bóng rổ (Cánh diều)
15	Địa lí 12 (Cánh diều)
16	Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12 (Cánh diều)
17	Hoá học 12 (Cánh diều)
18	Sinh học 12 (Cánh diều)
19	Chuyên đề học tập Sinh học 12 (Cánh diều)
20	Bài tập Hóa học 12 (Cánh diều)
21	Bài tập Sinh học 12 (Cánh diều)
22	Chuyên đề học tập Hóa học 12 (Cánh diều)
23	Tin học 12 - Định hướng Khoa học máy tính (Kết nối)
24	Vật lý 12 (Kết nối)
25	Chuyên đề học tập Vật lý 12 (Kết nối)
26	Bài tập Vật lý 12 (Kết nối)

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2025-2026.

Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học 2024-2025:

a) Kết quả tuyển sinh năm học 2025-2026;

STT	Khối	Lớp	Chỉ tiêu được giao	Thực tuyển	Nữ		Dân tộc		Nữ dân tộc	
					SL	TL	SL	TL	SL	TL
1		TỔNG SỐ	1577	1,587	791	49.8	16	1.0	8	0.5
2	10	Tổng khối 10	540	550	275	50.0	8	1.5	4	0.7
3	11	Tổng khối 11	540	540	258	47.8	4	0.7	2	0.4
4	12	Tổng khối 12	497	497	258	51.9	4	0.8	2	0.4

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT; Thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp.

KHỐI	Tổng số HS	Trong đó: Nữ	KẾT QUẢ RÈN LUYỆN							
			TỐT		KHÁ		ĐẠT		C.ĐẠT	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
TỔNG	1580	791	1540	97.47	40	2.53				
K10	542	274	529	97.60	13	2.40				
K11	541	259	514	95.01	27	4.99				
K12	497	258	497	100.00						

KHỐI	Tổng số HS	Trong đó: Nữ	KẾT QUẢ HỌC LỰC							
			TỐT		KHÁ		T.BÌNH/ĐẠT		YẾU/C.ĐẠT	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
TỔNG	1580	791	1111	70.32	468	29.62	1	0.06		
K10	542	274	240	44.28	301	55.54	1	0.18		
K11	541	259	424	78.37	117	21.63				
K12	497	258	447	89.94	50	10.06				

KHỐI	Tổng số HS	Trong đó: Nữ	DANH HIỆU			
			HSG		HSXS	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
TỔNG	1580	791	986	62.41	118	7.47
K10	542	274	216	39.85	24	4.43
K11	541	259	350	64.70	67	12.38
K12	497	258	420	84.51	27	5.43

* Kết quả giáo dục mũi nhọn:

- Thi HSG cấp Thành phố :

- + 1 em đạt giải Nhì môn Địa lý (Dương Gia Bảo lớp 12A6)
- + 1 em giải Khuyến khích môn Lịch sử (Lê Phạm Quỳnh Anh 12A5)
- + 1 em đạt giải Khuyến khích môn Tin học (Đỗ Minh Nhật 12A9)
- Kết quả HSG cấp Cụm: Tổng số 69 em tham gia, số em đạt giải 25 em.
Trong đó :

Khối 10	Toán	Văn	Lý	Tiếng Nhật	Sử	Địa
	1 KK	1 KK	1 KK		1 nhất	1 Nhì
					3 KK	2 KK
Khối 11	Toán	Văn	Lý	Tiếng Nhật	Sử	Địa
		1 Ba		1 KK	1 Nhất	1 Ba
		3 KK			1 Nhì	4 KK
					1 Ba	
					2 KK	

- Tham gia cuộc thi Tin học do trường ĐH FPT tổ chức. Có 3 em (lớp 11T2: Hoàng Anh Tuấn; Quang Vinh; Trường An) được vào vòng trong.

- Nhà trường tích cực tham gia các hoạt động thi đấu thể thao văn hóa cấp cụm, thành phố: Trong đợt thi TDDT cấp cụm các em HS trường Lê Văn Thiêm đạt các giải:

- + Nhất Bóng bàn đơn Nam: Hoàng Quốc Khôi 11T3
- + Nhất Bóng bàn đôi Nam: Hoàng Quốc Khôi 11T3+ Nguyễn Huy An 11D3
- + Nhất điền kinh Nữ: Nguyễn Minh Thư chạy 400m
- + Nhì Bơi : Trần Hoàng Long 12A8; Lê Đức Anh 11T3

Và 4 HS được vào vòng thi TDDT cấp thành phố. Hiên em Nguyễn Huy An đạt giải huy chương bạc cấp TP. Nội dung bóng bàn đôi nam nữ.

* Kết quả thi TN THPT năm 2026

Số học sinh được cấp bằng tốt nghiệp THPT : /498

Số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

Số lượng học sinh trúng tuyển đại học:

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH TRÚNG TUYỂN (ĐỢT 1) THEO LỚP 12

STT	Lớp	Tổng số thí sinh	SL thí sinh tham gia xét tuyển	SL thí sinh trúng tuyển

VI. Thu -Chi tài chính

1. Mức thu học phí:

Học sinh khối 10+11+12: 1,800,000 đồng/học sinh/tháng.

2. Các khoản thu khác:

Lớp IELTS: 24,500,000 đ/ học sinh/3 năm học. (Chia nhỏ đóng theo kỳ)

Lớp Anh bổ trợ tiếp cận IELTS: 3,000,000 đ/học sinh/năm học. (Chia nhỏ đóng theo kỳ).

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; triển khai nội dung giáo dục địa phương, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa Thủ đô; đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

* Triển khai thực hiện chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Triển khai đầy đủ nội dung theo Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT và CV chỉ đạo của SGD&ĐT Hà Nội năm học 2025-2026 đến các đ/c GV, NV trong hội đồng sư phạm nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, sử dụng SGK theo môn đã chọn; Xây dựng kế hoạch giảng dạy nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm theo đúng quy định. Nhóm lịch sử kết hợp với các tổ, nhóm chuyên môn khác tổ chức thành công Chuyên đề "Khát vọng non sông" khơi dậy ý thức hào hùng của dân tộc nhân dịp kỷ niệm ngày 30/4, giáo dục truyền thống lịch sử và xác định vai trò của thế hệ trẻ trong thời đại hòa nhập hiện nay.

- Ngay từ đầu năm BGH đề nghị HĐT đã cho mua sắm các trang thiết bị, dụng cụ thí nghiệm hóa chất. . . máy tính, máy chiếu, bàn ghế mới đáp ứng đủ cho yêu cầu dạy và học theo quy định của CTGD 2018. Trong kế hoạch yêu cầu các tổ, nhóm khi xây dựng kế hoạch lồng ghép việc vận dụng sử dụng CNTT, AI trong các tiết dạy.

* Tăng cường công tác sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường

- Các tiết chuyên đề TP ở các bộ môn BGH và các đ/c GV đều tham dự đầy đủ theo giấy mời của Cụm số 5. Từ các chuyên đề các đ/c GV trên cơ sở học hỏi và vận dụng trong các tiết học trên lớp.

- Trong năm học ngoài các tiết chuyên đề Thành phố, Cụm tổ chức, các tổ nhóm xây dựng các tiết chuyên đề, tiết dạy có sử dụng công nghệ AI để các thành viên trong cùng tham dự. Trên cơ sở đó đẩy mạnh hoạt động chuyên môn.

- Triển khai thực hiện Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025, BGH triển khai đầy đủ các nội dung của Thông tư 17 đến GV toàn trường, lưu ý các nội dung sửa đổi, bổ sung.

* Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh

Vận dụng theo đúng Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh phổ thông và Thông tư 19/2025-BGDĐT-TT ngày 15/09/2025 về quy định khen thưởng học sinh.

2. Công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh, phân luồng học sinh sau trung học; phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo đại học trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Trong năm học BGH đã làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo đại học trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh. Cụ thể tạo điều kiện cho nhiều trường ĐH đã đến trường tư vấn tuyển sinh; Học viện Nông nghiệp đã phối hợp trường THPT Cao Bá Quát tổ chức Hội thảo "Hành trình khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo " BGH huy động 100% học sinh khối 12 tham dự.

- Công ty Sumi Hanen đến trường làm công tác tư vấn hướng nghiệp 100% học sinh tham dự. Công ty đã trao quà cho 30 em HS có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong tập, mỗi em được nhận phần quà trị giá 500.000 (năm trăm nghìn đồng)

3. Hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; các mô hình dạy học gắn với thực tiễn.

Đây là hoạt động thường niên đối với các môn khoa học tự nhiên. Nhóm vật lý, hóa học và sinh học thành lập câu lạc bộ "Em yêu khoa học". Trong các tiết dạy thường xuyên lồng ghép hoạt động giáo dục STEM. Hướng dẫn học sinh làm một số mô hình môn Vật lý, các thí nghiệm Hóa học, Sinh học. Trong tháng 5/2026 tổ Khoa học tự nhiên làm Chuyên đề "Khoa học muôn màu" trong học sinh khối 10, chuyên đề đã để lại nhiều dư âm rất tốt trong học sinh và giáo viên toàn trường.

4. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị nhà trường, tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; việc triển khai hệ thống LMS, học liệu số, hồ sơ điện tử, học bạ số và cơ sở dữ liệu giáo dục; đánh giá hiệu quả thực chất của chuyển đổi số trong quản trị và dạy học;

Ngay từ đầu năm học khi có chỉ đạo về triển khai khung năng lực số (Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên GDTX) BGH đã yêu cầu tất cả các đ/c GV nghiêm túc thực hiện. Các tổ, nhóm chuyên môn họp rà soát lại KHBD và vận dụng đưa khung năng lực số vào từng bài dạy của mình, trong quá trình thực hiện có sự điều chỉnh rút kinh nghiệm sao phù hợp với đối tượng học sinh của trường. Trong kỳ thi GVG cấp Cụm (27/11/2025) các KHBD đều vận dụng khung năng lực số theo quy định và được ban giám khảo đánh giá cao.

- Trong xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch tổ, nhóm và Kế hoạch bài dạy đều đề cập để phát triển NLS ở học sinh của trường. Các kế hoạch trên đều được số hóa trên MsTeams.

- BGH cùng các tổ, nhóm chuyên môn tham gia tập huấn khung năng lực số do trường bồi dưỡng cán bộ và Cụm tổ chức (CV số 4474/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2025; CV số 739/SGDĐT-GDTrH ngày 26/02/2026; ...)

- Sau khi SGD&ĐT Hà Nội triển khai Công văn số 1507/SGDĐT-TCCB ngày 13/04/2026 về việc tham gia chương trình đào tạo khung năng lực số cho giáo viên BGH yêu cầu 100% các đ/c giáo viên tham gia, hiện đã có hơn 50 các đ/c hoàn thành chương trình, có giấy chứng nhận.

- Tập huấn công nghệ AI cho các đ/c tổ, nhóm trưởng CM trong đợt ôn thi tốt nghiệp THPT theo chương trình GDPT 2018 của trường Bồi dưỡng cán bộ (Công văn số 71/BDCB-GDTrH ngày 14/04/2026) BGH yêu cầu 100% các đ/c tham dự đầy đủ.

- Triển khai Công văn số 1586/SGDDĐT-VP về việc sử dụng kho học liệu số trên tảng LMS/LCMSOLM hỗ trợ giáo viên và học sinh ôn tập cuối năm.

- Tại thời điểm nhà trường đang hoàn thành việc ký học bạ số ở cả 3 khối (12, 11, 10) và đang triển khai việc đánh giá của GV trên phần mềm Temis .

Việc ứng dụng công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị nhà trường, tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá giúp nhà trường quản lý nhân sự tốt hơn. Theo dõi các hoạt động của trường diễn ra hàng ngày qua hệ thống camera. Đặc biệt việc vận dụng CNTT, AI trong các tiết dạy giúp việc tiếp thu kiến thức, trau dồi rèn kỹ năng làm bài của HS tốt hơn. Thông qua các phần mềm việc kiểm tra đánh giá của học sinh thuận lợi, nhanh, chính xác.

5. Công tác phát triển đội ngũ; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; năng lực số, năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế của giáo viên. Việc thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo, văn hóa công vụ; công tác phòng chống vi phạm trong hoạt động giáo dục.

- Việc bồi dưỡng chuyên môn, phát triển đội ngũ là việc làm thường xuyên của các tổ, nhóm chuyên môn. Học qua dự giờ đồng nghiệp, trao đổi trên các diễn đàn. Nhà trường khuyến khích tạo mọi điều kiện cho các đ/c có nguyện vọng học cao học. Hiện tại trường có 2 đ/c là tiến sĩ; 26 đ/c đã hoàn thành cao học và có 4 đồng chí đang học cao học.

- Hàng năm nhà trường tổ chức tuyển chọn các đ/c GV đảm bảo đủ số lượng và chất lượng cho các môn học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

- Nhà trường đã xây dựng bộ quy chuẩn đạo đức nghề nghiệp và công khai trong toàn thể hội đồng sư phạm của GV trong quan hệ ứng xử với đồng nghiệp, HS, PHHS. Văn hóa nơi công cộng, trường học. Quy định cho GV và HS...

- Chỉ đạo toàn trường thực hiện nghiêm túc Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm trong trường.

6. Công tác ngoại ngữ, hội nhập và giáo dục quốc tế; các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế; tình hình học sinh tham gia các chương trình, kỳ thi, chứng chỉ quốc tế.

Tạo điều kiện cho các em học sinh tiếp cận môn ngoại ngữ tiếng Anh nhà trường kết hợp trung tâm Anh ngữ AMES; Smart com dạy thêm mỗi tuần 2 tiết tiếng Anh với người nước ngoài. Mỗi khối có 1 lớp đầu tư tiếng Anh nâng cao thi lấy chứng chỉ IELTS. Hiện toàn trường có số học sinh có điểm chứng chỉ IELTS và chứng chỉ Tiếng Nhật, tiếng Trung cao nhất từ trước đến nay: 72 em đạt từ 4.5 trở lên.

7. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; xây dựng trường học hạnh phúc, văn hóa học đường và văn hóa số; phòng chống bạo lực học đường; công tác tư vấn tâm lý học đường, giáo dục thể chất và chăm sóc sức khỏe học sinh.

Năm học 2025-2026 nhà trường tuyển riêng 1 đ/c GV cơ hữu phụ trách mảng tâm lý học đường. Ngoài các tiết dạy đ/c cùng bộ phận QLHS, Đoàn Thanh niên tư vấn, tổ chức các chuyên đề xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; xây dựng trường học hạnh phúc, văn hóa học đường và văn hóa số; phòng chống bạo lực học đường cho học

sinh toàn trường. Đến thời điểm nhà trường không có em học sinh nào vi phạm phòng chống bạo lực học đường.

8. Công tác dạy thêm, học thêm; việc triển khai các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thành phố.

Nhà trường nghiêm túc thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm trong trường và thông tư số 19/2026 ngày 31/3/2026 thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 29/2024.

9. Công tác cải cách hành chính, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai trong giáo dục và nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.

Trong công tác chỉ đạo BGH luôn học hỏi và vận dụng linh hoạt phù hợp tình hình của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định của cấp trên trong công tác cải cách hành chính, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai trong giáo dục và nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.

10. Công tác tổ chức ôn tập, tư vấn, hỗ trợ học sinh tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT; các giải pháp nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT.

Ngay từ đầu năm BGH đã xây dựng kế hoạch ôn tập học sinh tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2025-2026. Cùng các đ/c tổ, nhóm trưởng chuyên môn xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT.

Tỷ lệ học sinh tham dự kỳ thi TN THPT năm 2026: 100%

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2026 của Trường THPT Lê Văn Thiêm ./.

Nơi nhận:

- Thông báo;
- Công khai trên Websize;
- Lưu VP.



Nguyễn Công Sở